

Số: /KH -UBND

Yên Châu, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã Yên Châu năm 2025

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Đê điều ngày 17/6/2020; Căn cứ Luật Phòng thủ dân sự ngày 20/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Quyết định số 18/2021/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về dự báo, cảnh báo, truyền tin thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BNNPTNT ngày 07/6/2021 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai các cấp ở địa phương;

Căn cứ Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 09/5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về việc phê duyệt Phương án ứng phó thiên tai trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2025;

Để chủ động ứng phó với thiên tai trong bối cảnh biến đổi khí hậu và nước biển dâng, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người, tài sản của Nhà nước và nhân dân, Ủy ban nhân dân xã Yên Châu xây dựng Kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã Yên Châu năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Chủ động phòng ngừa, ứng phó, khắc phục kịp thời và hiệu quả các tình huống thiên tai, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người, tài sản, môi trường và đời sống nhân dân.

- Đảm bảo an toàn tuyệt đối về người, giảm thiểu thiệt hại về tài sản của Nhà nước và nhân dân.

- Bảo vệ an toàn cho các tuyến kè, cống, các công trình, vật kiến trúc, đặc biệt là các tuyến trọng điểm đã được xác định qua công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng trước mùa lũ bão.

- Bảo vệ sản xuất và môi trường sinh thái.

- Nâng cao năng lực xử lý tình huống, sự cố, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả của các cấp, các ngành.

- Nâng cao nhận thức của người dân về quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng để phát huy ý thức tự giác, chủ động phòng, tránh thiên tai của toàn dân trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

- Phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong việc chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả các tình huống thiên tai.

- Quán triệt, thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Trung ương; của tỉnh, nội dung kế hoạch chi tiết, cụ thể, sát thực; có sự phối hợp, hiệp đồng chặt chẽ, xuyên suốt, thống nhất giữa các lực lượng tham gia, các ngành, các bản (tiểu khu) theo phương châm “bốn tại chỗ” và phương châm “chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả”.

- Chủ động, linh hoạt, sáng tạo; quán triệt phương châm phòng tránh là chính; thường xuyên rà soát điều chỉnh kế hoạch phù hợp với thực tiễn.

- Phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong thực hiện nội dung Kế hoạch.

I. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Đặc điểm tự nhiên, tình hình kinh tế - xã hội, hệ thống công trình phòng, chống thiên tai

1.1. Đặc điểm tự nhiên

Xã Yên Châu nằm cách trung tâm tỉnh Sơn La 60 km, cách trung tâm Thành Phố Hà Nội 240 km. Xã Yên Châu có vị trí trung tâm (của huyện trước đây), giáp xã Yên Sơn; xã Mai Sơn; xã Tạ Khoa; xã Tà Hộc; xã Chiềng Hặc; xã Chiềng Sại; xã Phiêng Khoài. Địa hình chủ yếu là đồi, núi chia cắt bởi những dãy đồi, có độ cao trung bình 400 m so với mặt nước biển. Địa hình, khí hậu phù hợp cho phát triển cây ăn quả, cây lương thực, chăn nuôi gia súc, gia cầm, trồng cây ăn quả nhiệt đới và trồng rừng. Về dân cư: xã có quy mô dân số lớn so với 6 xã của huyện sau sáp nhập (33.061 người), với cơ cấu dân cư với 4 dân tộc cùng sinh sống (Thái, Kinh, Mông, Khơ mú). Trên địa bàn có tuyến giao thông (QL6) chạy qua với chiều dài 35 km. Diện tích tự nhiên là 246,55 km². Xã có 57 bản (tiểu khu).

1.2. Tình hình kinh tế - xã hội

Xã Yên Châu là một vùng đất có cư dân cổ cư trú. Vào những năm thuộc thiên niên kỉ thứ nhất, Yên Châu nằm trong phạm vi của Mường Vạt. Trên địa bàn xã có 03 di tích lịch sử cấp tỉnh gắn với quá trình đấu tranh bảo vệ Tổ quốc gồm: Di tích lịch sử Cầu Sắt Yên Châu, Di tích lịch sử Tượng đài chiến thắng Chiềng Đông; Di tích lịch sử Bác Hồ nói chuyện với nhân dân các dân tộc huyện Yên Châu. Xã có 01 Danh lam thắng cảnh cấp quốc gia hồ Chiềng Khoi. Những di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh trên được Nhân dân các dân tộc tiếp tục gìn giữ và phát huy giá trị, góp phần làm giàu vốn văn hoá, tinh thần của Nhân dân.

Về văn hóa, xã là nơi hội tụ, giao thoa của nhiều sắc thái văn hóa dân tộc như Thái, Kinh, Mông, Khơ Mú... tạo nên đời sống tinh thần phong phú, giàu bản sắc. Hệ thống thiết chế văn hóa được đầu tư đồng bộ; các hoạt động văn

hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao phát triển mạnh mẽ, góp phần xây dựng môi trường sống lành mạnh, văn minh.

Về giáo dục: trên địa bàn xã tập trung nhiều cơ sở giáo dục từ mầm non đến trung học phổ thông; có nhiều trường đạt chuẩn quốc gia, giữ vững truyền thống dạy tốt - học tốt. Trình độ dân trí ngày càng được nâng lên, phong trào khuyến học, khuyến tài ngày càng được quan tâm, đầu tư, phát triển.

Về nguồn lực tự nhiên: Do ảnh hưởng địa hình nên xã Yên Châu có khí hậu khô nóng do chịu ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam với chế độ nhiệt và số ngày nắng cao, nhất là những ngày tháng 7, tháng 8 trong năm; đất đai chủ yếu là đất thung lũng thích hợp cho phát triển sản xuất nông nghiệp đa dạng cũng như các mục đích dân sinh, kinh tế khác. Trên địa bàn xã có tuyến đường dây 35kV và 500kV chạy qua với chiều dài tuyến là 15 km, hệ thống đường dây 0,4 kV và các trạm biến áp cung cấp điện phục vụ sinh hoạt và sản xuất.

1.3. Hệ thống công trình phòng, chống thiên tai

Hiện nay trên địa bàn xã có 01 hồ đập thủy điện, 02 hồ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, hiện trạng các hồ này đáp ứng được an toàn trong vận hành khai thác.

2. Đánh giá rủi ro thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai thường gặp, ảnh hưởng biến đổi khí hậu đến hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn xã

2.1. Xác định, đánh giá rủi ro thiên tai và cấp độ rủi ro thiên tai thường gặp trên địa bàn xã.

Các rủi ro thiên tai thường xảy ra trên địa bàn xã, gồm: Lốc, sét, mưa lớn, lũ, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, nắng nóng, hạn hán, rét đậm, rét hại, mưa đá, sương muối.

2.2. Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến hoạt động kinh tế - xã hội trong địa bàn xã.

Dưới tác động của biến đổi khí hậu, tần suất và cường độ thiên tai ngày càng gia tăng, diễn biến thiên tai khó lường, gây ra nhiều tổn thất về người, tài sản, các cơ sở hạ tầng về kinh tế, văn hóa, xã hội, tác động xấu đến môi trường.

3. Nội dung và biện pháp phòng, chống thiên tai

3.1. Nhiệm vụ trọng tâm và kế hoạch thực hiện

- Báo cáo công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, đảm bảo an toàn công trình thủy lợi năm 2024 và triển khai nhiệm vụ năm 2025, đặc biệt trong công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý tình huống thiên tai.

- Triển khai kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Luật Phòng chống thiên tai, Luật Phòng thủ dân sự, Chiến lược quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai của xã.

- Cập nhật, bổ sung hoàn chỉnh các phương án chủ động phòng, chống, ứng phó thiên tai.

- Tổ chức huy động, sử dụng lực lượng, phương tiện, trang thiết bị ứng cứu khi xảy ra sự cố, tai nạn trên địa bàn xã; huấn luyện sử dụng thành thạo các phương tiện, trang thiết bị hiện có.

- Tổ chức tập huấn, hướng dẫn, tuyên truyền để nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó với thiên tai.

- Triển khai kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn xã theo chương trình mục tiêu quốc gia, hạn chế những tác động của biến đổi khí hậu đến môi trường, sản xuất, đời sống của người dân.

- Triển khai kế hoạch trồng cây chống sạt lở, bảo vệ bờ bao, kè trên địa bàn các bản, nhất là các công trình phòng, chống thiên tai đã được đầu tư, các khu vực thường xảy ra sạt lở.

- Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án di dời các hộ dân tại các khu vực xung yếu, trong đó tập trung tổ chức di dời trước đối với những hộ dân đang sinh sống trong khu vực có nguy cơ bị ảnh hưởng của thiên tai đã được cảnh báo.

- Đẩy nhanh tiến độ, đảm bảo chất lượng xây dựng các dự án, công trình phục vụ phòng, chống thiên tai; triển khai các dự án nạo vét, đồng thời vận động nhân dân phát quang, nạo vét thông thoáng dòng chảy, tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản trên bờ, lòng suối, rãnh làm ách tắc dòng chảy, hạn chế đến việc tiêu thoát nước.

- Phòng Kinh tế, các các phòng, ban, đơn vị có liên quan, ban quản lý các bản (tiểu khu) triển khai tốt công tác thu, nộp Quỹ phòng, chống thiên tai; cơ quan quản lý quỹ thực hiện công tác quản lý, sử dụng, quyết toán Quỹ phòng, chống thiên tai xã đúng quy định.

- + Báo cáo định kỳ: Báo cáo tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024, nhiệm vụ năm 2025.

- + Báo cáo đột xuất: Đối với tình hình khẩn cấp có thiên tai xảy ra, phải báo cáo ngay bằng điện thoại, cho cơ quan Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh sau đó báo cáo chính thức bằng văn bản về tình hình thiệt hại, biện pháp khắc phục hậu quả và kiến nghị giải quyết.

3.2. Biện pháp cơ bản ứng phó với thiên tai

a) Biện pháp cơ bản ứng phó đối với bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lớn, lũ, ngập lụt, sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy

- Sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không bảo đảm an toàn; tập trung triển khai biện pháp bảo đảm an toàn cho người, đặc biệt đối tượng dễ bị tổn thương trong tình huống thiên tai khẩn cấp.

- Thực hiện biện pháp bảo đảm an toàn đối với nhà cửa, công sở, bệnh viện, trường học, kho tàng, công trình và cơ sở kinh tế, an ninh, quốc phòng.

- Chủ động thực hiện biện pháp bảo vệ sản xuất.

- Kiểm tra, phát hiện và xử lý sự cố công trình phòng, chống thiên tai, công trình trọng điểm về kinh tế - xã hội và an ninh, quốc phòng.

- Giám sát, hướng dẫn và chủ động thực hiện việc hạn chế hoặc cấm người, phương tiện đi vào khu vực nguy hiểm trên sông, khu vực và tuyến

đường bị ngập sâu, khu vực có nguy cơ sạt lở đất do mưa lũ hoặc dòng chảy và khu vực nguy hiểm khác.

- Bảo đảm giao thông và thông tin liên lạc đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai.

- Thực hiện hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu chữa người bị thương, hỗ trợ lương thực, thuốc chữa bệnh, nước uống và nhu yếu phẩm khác tại khu vực bị chia cắt, khu vực ngập lụt nghiêm trọng và địa điểm sơ tán.

- Bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản của Nhà nước và nhân dân tại khu vực xảy ra thiên tai.

- Huy động khẩn cấp và tuân thủ quyết định chỉ đạo, huy động khẩn cấp về nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm để kịp thời ứng phó với thiên tai.

b) Ứng phó đối với hạn hán

- Điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi, mùa vụ phù hợp với dự báo, cảnh báo và tình hình diễn biến hạn hán.

- Vận hành hợp lý công trình cấp nước, ưu tiên cấp nước sinh hoạt; sử dụng tiết kiệm, chống thất thoát nước.

- Ưu tiên cung cấp điện và vật tư, nhiên liệu cần thiết cho các trạm bơm.

- Tổ chức điều hành đóng mở cống lấy nước phù hợp với tình huống cụ thể.

c) Biện pháp cơ bản ứng phó đối với sương muối, rét hại

- Triển khai biện pháp chống rét cho người, đặc biệt cho đối tượng dễ bị tổn thương.

- Triển khai chống rét và bảo đảm nguồn thức ăn cho gia súc.

- Triển khai biện pháp bảo vệ cây trồng phù hợp.

d) Đối với nắng nóng, lốc, sét, mưa đá và các loại thiên tai khác thì căn cứ vào dự báo, cảnh báo, tính chất và diễn biến thực tế của từng loại thiên tai, chủ động triển khai biện pháp ứng phó phù hợp với tình huống cụ thể.

- Biện pháp ứng phó với dông, lốc, mưa đá:

- + Rà soát, cảnh báo đến từng hộ gia đình tại các điểm dân cư nằm trong khu vực nguy hiểm để có phương án sẵn sàng di chuyển đến nơi an toàn.

- + Chủ động chằng chống nhà cửa, vật kiến trúc, kho tàng... đảm bảo đủ sức chống đỡ khi có lốc xoáy, mưa đá và thiên tai xảy ra.

- + Tổ chức cứu hộ, cứu nạn, cứu chữa người bị thương.

- Biện pháp ứng phó với sét đánh:

- + Khi mưa lớn kèm theo có dông sét, không nên đứng dưới gốc cây, ống khói, đụn rơm, anten truyền hình, gần các vật kim loại, không chạm tay vào các vật ẩm ướt, vật dẫn điện; tháo bỏ dây anten ra khỏi tivi, radio,...

- + Không đi dọc theo các bờ sông; không trú mưa ở những công trình, nhà cửa giữa cánh đồng; không sử dụng điện thoại; không dùng dây thép phơi áo quần buộc vào cột thu lôi, cây cao.

+ Bỏ các vật dụng mang bên mình như: cuốc, xẻng, cần câu, gậy,... khi thấy hiện tượng dông, sét có thể xảy ra.

+ Tổ chức cứu hộ, cứu nạn, cứu chữa người bị thương.

- Biện pháp ứng phó với nắng nóng:

+ Chủ động các biện pháp phòng chống nắng nóng cho người (đặc biệt là các đối tượng dễ bị tổn thương) và gia súc, gia cầm; hạn chế ra ngoài cũng như chăn thả gia súc, gia cầm ngoài trời trong thời gian nắng nóng cao điểm từ 10 giờ đến 16 giờ; vệ sinh môi trường và phun thuốc khử trùng, phòng bệnh cho người và vật nuôi.

+ Đảm bảo chuẩn bị đủ nguồn thức ăn, nước uống hợp vệ sinh.

3.3. Phân công, phân cấp trách nhiệm và phối hợp trong ứng phó thiên tai
Theo quy định tại Điều 7, 8, 9, 10, 11 Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều, cụ thể như sau:

3.4. Ứng phó rủi ro thiên tai

a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy, huy động nguồn lực tại chỗ để ứng phó kịp thời ngay khi thiên tai xảy ra; hỗ trợ công tác ứng phó khi có đề nghị của các địa phương lân cận; báo cáo và chịu trách nhiệm thực hiện chỉ đạo, chỉ huy của các cơ quan phòng, chống thiên tai cấp trên; đồng thời được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

- Lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã, dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện.

- Vật tư dự trữ do nhân dân chuẩn bị, vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp xã và tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn.

b) Các lực lượng tham gia ứng phó thiên tai trên địa bàn có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ theo sự chỉ huy của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người được ủy quyền.

c) Trong trường hợp vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh hỗ trợ.

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm trực tiếp chỉ huy và huy động nguồn lực theo thẩm quyền để ứng phó thiên tai trong trường hợp thiên tai cấp độ 1 xảy ra trong phạm vi từ hai xã trở lên hoặc khi nhận được yêu cầu trợ giúp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; chịu trách nhiệm thực hiện chỉ huy, chỉ đạo của các cơ quan chỉ đạo phòng, chống thiên tai cấp trên.

e) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được quyền huy động các nguồn lực sau để ứng phó thiên tai:

- Lực lượng quân đội, công an, dân quân tự vệ, thanh niên, các tổ chức, cá nhân trên địa bàn và các tổ chức, cá nhân tình nguyện theo quy định của pháp luật.

- Vật tư, trang thiết bị, phương tiện của cấp huyện và các tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn.

g) Các lực lượng tham gia ứng phó thiên tai trên địa bàn xã có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ theo sự chỉ huy của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc người được ủy quyền.

4. Cách thức lồng, ghép nội dung phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội

4.1. Lồng ghép phòng tránh rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu vào các quy hoạch

- Mọi quy hoạch đều cần được tiến hành lồng ghép các nội dung quản lý rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu vào trong đó.

- Đối với những quy hoạch đã có: Cần tiến hành rà soát, bổ sung các nội dung phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu mà trước đây chưa đề cập tới hoặc đã có đề cập nhưng chưa phù hợp với quy hoạch và tiêu chuẩn phòng tránh lũ, bão, sạt lở đất hoặc có nguy cơ gây mất an toàn cho hệ thống công trình chuyên dùng phòng, chống thiên tai. Qua rà soát, nếu phát hiện những nội dung nào trong quy hoạch không thể bảo đảm an toàn, không thể phát triển bền vững trước nguy cơ thiên tai và biến đổi khí hậu thì cần kiên quyết điều chỉnh.

4.2. Lồng ghép nội dung phòng, chống và giảm nhẹ rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Kế hoạch phát triển ngành

- Ngay bước điều tra cơ bản, đánh giá thuận lợi, khó khăn, thách thức; xác định nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội đã có đánh giá rủi ro thiên tai.

- Khi định ra hệ thống các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội nhất thiết phải tính toán đầy đủ đến các tác động của thiên tai và biến đổi khí hậu. Phải tính đến các giải pháp chủ động phòng ngừa, ứng phó, khôi phục và tái thiết.

- Khi đưa ra các nhóm giải pháp thực hiện để đạt các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, của ngành cần phải lựa chọn, sàng lọc từ các giải pháp đã được nghiên cứu, đề xuất trong các chương trình, dự án để có được đầy đủ các giải pháp hợp lý nhất, lồng ghép hài hòa với nhau thành một thể thống nhất, đồng thời cũng cần chú ý loại bỏ những giải pháp chồng chéo, trùng lặp giữa kế hoạch ngành với kế hoạch của địa phương.

- Các chương trình, dự án lớn đều phải được khuyến cáo về đánh giá rủi ro thiên tai, có đề xuất các giải pháp nhằm giảm nhẹ rủi ro thiên tai trong quá trình thực hiện và trong giai đoạn vận hành, bảo trì. Các dự án có quy mô nhỏ đều phải có cam kết lồng ghép giảm nhẹ rủi ro thiên tai. Việc lồng ghép toàn diện nhằm đảm bảo rằng các kế hoạch, chương trình phát triển và kể cả các tiểu dự án không tạo ra các hình thái thiên tai mới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

- Thực hiện nhiệm vụ thường trực, trực ban theo dõi tình hình, diễn biến thiên tai; thông tin, báo cáo, tham mưu cho Ủy ban nhân dân xã triển khai các hoạt động phòng, chống thiên tai kịp thời, chính xác, hiệu quả.

- Ban hành báo cáo nhanh hàng ngày, văn bản, công điện cảnh báo, chỉ đạo, đôn đốc các địa phương phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng các kịch bản phục vụ chỉ đạo, điều hành, huy động lực lượng ứng phó với các tình huống thiên tai.

- Tham mưu, đề xuất triển khai biện pháp cấp bách, huy động nguồn lực để ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định pháp luật về phòng, chống thiên tai.

- Chuẩn bị nội dung, chương trình, tài liệu, báo cáo phục vụ các hội nghị, hội thảo, các cuộc họp định kỳ, đột xuất của Ủy ban nhân dân xã. Thực hiện chế độ báo cáo theo đúng quy định.

- Phối hợp tham mưu, đề xuất khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác phòng, chống, ứng phó, khắc phục hậu quả sự cố, thiên tai, tìm kiếm cứu nạn theo đúng quy định.

- Triển khai Phương án ứng phó và khắc phục hậu quả động đất. Phổ biến, tuyên truyền sâu rộng đến nhân dân các tình huống và biện pháp ứng phó khi xảy ra động đất.

2. Đề nghị Mặt trận tổ quốc Việt Nam xã

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các thông tin dự báo, cảnh báo tình hình thời tiết, thiên tai, các chủ trương, văn bản của Trung ương, của xã về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn kịp thời, chính xác; phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân kiến thức cơ bản về phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai

3. Ban chỉ huy Quân sự xã

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đảm bảo an toàn cho người và phương tiện trên địa bàn.

- Nâng cao năng lực, tính chuyên nghiệp của lực lượng tìm kiếm cứu nạn. Tổ chức huấn luyện, diễn tập cứu hộ, cứu nạn chủ động ứng phó đối với các tình huống sự cố, thiên tai.

- Hỗ trợ các bản, tiểu khu trong công tác tổ chức tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ, đặc biệt xây dựng lực lượng tại chỗ, trang bị phương tiện, thiết bị, công cụ, hướng dẫn kỹ năng để ứng phó cứu nạn, cứu hộ kịp thời, hiệu quả các tình huống sự cố, thiên tai.

- Thường xuyên kiểm tra và có kế hoạch tổ chức tập kết, quản lý sử dụng các phương tiện, trang thiết bị để tham gia kịp thời, có hiệu quả công tác tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ khi xảy ra thiên tai, đặc biệt là tại các khu vực xung yếu. Sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo sự phân công và chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao kỹ năng ứng phó thiên tai cho Đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp bản (tiểu khu).

- Triển khai các lực lượng để bảo vệ an ninh trật tự, an toàn xã hội, các công trình trọng điểm, tài sản của Nhà nước, nhân dân và doanh nghiệp, ngăn ngừa các đối tượng xấu lợi dụng tình hình thiên tai để trộm cắp, cướp giật.

- Tăng cường lực lượng hướng dẫn, giải quyết, xử lý ách tắc giao thông trong thời gian xảy ra thiên tai, nhất là thời điểm mưa lớn gây ngập sâu trên diện rộng; tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các phương tiện thủy, bộ vận chuyển trang thiết bị, vật tư xử lý các sự cố về công trình phòng, chống thiên tai đảm bảo yêu cầu khắc phục nhanh nhất.

4. Trạm Y tế xã

- Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, phương tiện và thuốc y tế dự phòng; tổ chức kiểm tra và bố trí lực lượng phòng chống dịch bệnh cho nhân dân; nhanh chóng dập tắt các ổ dịch bệnh ngay từ khi mới phát sinh; thực hiện tốt việc sơ, cấp cứu và chữa trị cho nhân dân vùng thiên tai khi có ảnh hưởng về người. Xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức, thành lập và tập huấn cho các đội vệ sinh phòng dịch bệnh và làm sạch môi trường, đội sơ cấp cứu ở các tuyến bản (tiểu khu).

5. Phòng Văn hóa – Xã hội, Trung tâm Truyền thông - Văn hoá

- Tăng cường công tác truyền tin, phổ biến các thông tin dự báo, cảnh báo tình hình thời tiết, thiên tai, các chủ trương, văn bản của Trung ương, của xã về công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn kịp thời, chính xác; phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến cho nhân dân kiến thức cơ bản về phòng, chống, giảm nhẹ thiên tai.

6. Các bản, tiểu khu

- Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống thiên tai; xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án ứng phó với từng loại thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Cập nhật, rà soát, bổ sung hoàn thiện các phương án ứng phó với thiên tai (ứng phó với các cấp độ rủi ro thiên tai; ứng phó với bão mạnh, siêu bão) đã xây dựng.

- Tổ chức việc chuẩn bị nhân lực, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm và tổ chức diễn tập theo phương án được duyệt; kiểm tra đôn đốc việc dự trữ lương thực, nhu yếu phẩm, hóa chất xử lý nước, thuốc chữa bệnh, phòng dịch, phương tiện, vật tư, trang thiết bị theo phương châm “bốn tại chỗ” để chủ động ứng phó khi thiên tai xảy ra. Xây dựng, tu bổ, nâng cấp và quản lý, bảo vệ công trình phòng, chống thiên tai trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý. Thực hiện lồng ghép phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tổ chức thực hiện các biện pháp giảm nhẹ thiên tai như: sơ tán người ra khỏi khu vực nguy hiểm, nơi không an toàn (rà soát, thống kê cụ thể số lượng người ở các bản, tiểu khu, khu vực cần phải sơ tán ứng với các cấp độ rủi ro

thiên tai, chuẩn bị địa điểm và các nhu yếu phẩm cần thiết phục vụ tiếp nhận người sơ tán đến; chuẩn bị phương tiện, lực lượng, phương thức sơ tán hiệu quả nhất...).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Ngân sách nhà nước: Từ ngân sách Trung ương hỗ trợ theo kế hoạch hàng năm và hỗ trợ đột xuất khi xảy ra các tình huống thiên tai và ngân sách tỉnh, ngân sách xã.

- Các nguồn vốn lồng ghép với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, chương trình mục tiêu quốc gia.

- Quỹ phòng, chống thiên tai của xã và các nguồn tài trợ, viện trợ hợp pháp khác.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn xã Yên Châu năm 2025. Yêu cầu các đơn vị, các bản, tiểu khu chỉ đạo triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở NNMT tỉnh (b/c)
- Thường trực Đảng ủy (b/c);
- Thường trực HĐND (b/c);
- TT UBND xã;
- Các cơ quan đơn vị;
- Các bản (tiểu khu);
- Lưu: VT, KT, Chung...b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hưởng